

PHỤ LỤC 2
NỘI DUNG CÁC KIẾN NGHỊ QUA KHẢO SÁT, GIÁM SÁT
(Kèm theo Báo cáo số 360/BC-HĐND ngày 02/12/2020 của HĐND Tỉnh)

STT	NỘI DUNG	GHI CHÚ
I.	BAN PHÁP CHẾ	
1	<p>Theo Kế hoạch số 34/KH-HĐND ngày 02/3/2020 của Ban Pháp chế HĐND Tỉnh về khảo sát, giám sát việc thực hiện công tác tinh giản biên chế hành chính, biên chế sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Qua giám sát, Ban Pháp chế kiến nghị với 15 nội dung, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiến nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy sớm tổ chức kiểm tra kết quả công tác sắp xếp, chuyển đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần hoặc toàn bộ kinh phí hoạt động sang cơ chế tự chủ hoàn toàn về kinh phí vì công tác này đến năm 2021 có khả năng khó đạt theo chỉ tiêu đã đề ra. - Quy định cán bộ, công chức, viên chức tính đến ngày đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định còn dưới 02 năm công tác vẫn được hưởng chế độ nghỉ theo diện tinh giản biên chế. - Nâng mức hưởng chế độ nghỉ tinh giản biên chế cao hơn quy định hiện hành để động viên, khuyến khích sự tự nguyện của những người thuộc diện tinh giản biên chế. - Tiếp tục duy trì thực hiện các chính sách hỗ trợ nghỉ việc theo diện tinh giản biên chế giai đoạn sau năm 2021 để tạo thêm điều kiện cho các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và giảm biên chế theo lộ trình. - Chỉ đạo các đơn vị, địa phương khẩn trương thực hiện công tác chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế tự chủ về tài chính theo lộ trình đã đề ra vì mục tiêu đạt được 90 đơn vị sự nghiệp công lập chuyển sang cơ chế tự chủ hoàn toàn về kinh phí hoạt động vào năm 2021 là rất khó đạt. - Tiếp tục bổ sung các giải pháp thực sự hiệu quả để công tác tinh giản biên chế đến năm 2021 đạt được tỉ lệ tối thiểu 10% theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Làm rõ trách nhiệm người đứng đầu đối với những cơ quan, đơn vị thực hiện tinh giản biên chế không đạt chỉ tiêu đã được giao. - Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên theo dõi để thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm, khung năng lực và bảng mô tả công việc đối với từng vị trí việc làm của công chức, viên chức. - Rà soát, giảm số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng quy định. - Trong công tác biên chế năm 2021, rà soát để trình Hội đồng nhân dân Tỉnh giao, phê duyệt tổng số lượng biên chế công chức, viên chức theo hướng đảm bảo giảm tối thiểu 10% so với năm 2015 theo quy định của Trung 	

	<p>ương. Kiên quyết cắt giảm số lượng biên chế chưa tuyển dụng ở những cơ quan, đơn vị, địa phương nếu đến cuối năm 2020 vẫn chưa tuyển dụng đủ nhưng tỉ lệ giảm biên chế nơi đó chưa đạt theo lộ trình, kế hoạch đã đề ra.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhằm đảm bảo tính căn cơ trong công tác giảm biên chế sự nghiệp giai đoạn sau năm 2021, Sở Nội vụ cần tham mưu UBND Tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng đề án hoặc kế hoạch nhằm cụ thể hóa việc thực hiện mang tính đồng bộ các giải pháp để đảm bảo thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập, tỉ lệ đơn vị sự nghiệp tự chủ về tài chính, tỉ lệ giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn đến năm 2025 và giai đoạn đến năm 2030 theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. - Tiếp tục thực hiện rà soát để sáp nhập, hợp nhất các đơn vị, tổ chức có chức năng tương đồng nhằm giảm mạnh đầu mối, giảm khâu trung gian, thực hiện quản lý đa ngành, đa lĩnh vực. - Kịp thời chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần hoặc toàn bộ kinh phí hoạt động sang cơ chế tự chủ về tài chính ở những nơi đã đủ điều kiện (kể cả lĩnh vực giáo dục). - Rà soát, thống kê đồng bộ tất cả các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động còn phụ thuộc vào ngân sách nhà nước về những nội dung cụ thể mà từng đơn vị cần ngân sách hỗ trợ để sớm đủ điều kiện thực hiện tự chủ về kinh phí để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hỗ trợ kịp thời. - Quan tâm thực hiện có hiệu quả công tác kêu gọi đầu tư từ nguồn vốn tư nhân vào những khu vực, lĩnh vực có khả năng thực hiện xã hội hóa, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, ... nhằm kéo giảm tối đa số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước. - Ứng dụng triệt để các thành tựu về công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ vào công tác chuyên môn của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập nhằm đáp ứng tốt yêu cầu về giảm biên chế theo lộ trình nhưng vẫn đảm bảo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. 	
2	<p>Theo Kế hoạch số 215/KH-HĐND ngày 07/9/2020 của Ban Pháp chế HĐND Tỉnh về khảo sát, giám sát kết quả hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh năm 2020. Qua giám sát Ban Pháp chế kiến nghị với các cơ quan Tư pháp với 23 nội dung, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo viện KSND 02 cấp tích cực kiểm sát đối với các vụ, việc THADS có điều kiện thi hành đã được cơ quan THADS thụ lý từ 01/7/2015 trở về trước nhưng đến nay chưa thi hành xong còn tồn đọng kéo dài; số lượng việc liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã được cơ quan THADS thụ lý từ năm 2018 trở về trước nhưng đến nay chưa thi hành xong. - Quan tâm nhiều hơn nữa đến công tác kiến nghị phòng ngừa nhằm thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, 	

ngăn chặn, phòng ngừa, khắc phục các sai sót, vi phạm pháp luật.

- Có giải pháp nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp án bị hủy, sửa có trách nhiệm của kiểm sát viên.
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh cần phối hợp với Tòa án nhân dân Tỉnh báo cáo và kiến nghị đến Tòa án nhân dân Tối cao để Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao có nghị quyết hướng dẫn việc thực hiện đối với những nội dung còn có quan điểm trái chiều giữa viện kiểm sát và tòa án trong áp dụng Điều 34, Điều 35, Điều 203 và Điều 204 của BLTTDS năm 2015 nhằm khắc phục tình trạng đương sự gửi đơn khiếu nại đến nhiều cơ quan, nhiều cấp do thời gian giải quyết án bị kéo dài.
- Xem xét, có thể xây dựng phần mềm cập nhật và theo dõi thông tin liên quan đến công tác xét xử và thi hành án dân sự, hành chính nhằm giúp công tác kiểm sát các hoạt động tư pháp liên quan đến lĩnh vực dân sự, hành chính được thuận tiện, chặt chẽ.
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra đối với nội bộ cơ quan và cơ quan cấp dưới trong thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật.

Theo Kế hoạch số 214/KH-HĐND ngày 07/9/2020 của Ban Pháp chế HĐND Tỉnh về khảo sát, giám sát kết quả hoạt động của Tòa án nhân dân năm 2020. Ban Pháp chế kiến nghị:

- Đối với các việc có điều kiện thi hành thụ lý từ ngày 01/7/2015 trở về trước và các việc liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thụ lý từ năm 2018 trở về trước đến nay chưa thi hành xong. Chỉ đạo chi cục trưởng chi cục thi hành án dân sự các huyện, thành phố: Giao nhiệm vụ cho chấp hành viên phải tích cực thi hành ngay những việc không phát sinh khó khăn, vướng mắc. Khẩn trương báo cáo đến trưởng ban chỉ đạo thi hành án dân sự địa phương để có biện pháp giải quyết đối với các việc có phát sinh vướng mắc, khó khăn.
- Rà soát, lập danh sách tổng hợp các việc có khó khăn, vướng mắc trong phạm vi toàn Tỉnh vượt khả năng giải quyết của địa phương để xin ý kiến của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Tỉnh.
- Có giải pháp để giảm sâu số lượng việc và tiền chuyển kỳ sau qua từng năm. Trước mắt, cần giao chỉ tiêu cụ thể cho từng chi cục THADS cấp huyện trong giải quyết 2.882 việc (tương ứng với số tiền, tài sản hơn 387 tỷ đồng) có điều kiện thi hành nhưng phải chuyển sang năm 2021.
- Tích cực thực hiện công tác giao tài sản bán đấu giá cho người trúng đấu đúng theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp tốt với tòa án để giải quyết sớm các án phân chia, tranh chấp tài sản thi hành án mà cơ quan THADS đang chờ kết quả giải quyết của tòa án để có căn cứ tiếp tục thi hành án.
- Chỉ đạo các chi cục trưởng chi cục THADS cấp huyện phải thật sự chủ động phối hợp liên ngành hoặc kịp thời

báo cáo đến trưởng ban chỉ đạo thi hành án dân sự cùng cấp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác thi hành án dân sự.

- Kiên quyết thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục luật định đối với các trường hợp tài sản phải thi hành án là nhà ở duy nhất hoặc nghĩa vụ phải thi hành án nhỏ hơn nhiều lần so với tài sản thi hành án để tránh tâm lý chây ỳ, ỷ lại của người phải thi hành án.

- Yêu cầu các chi cục trưởng chi cục THADS cấp huyện thường xuyên theo dõi, kiểm tra các khâu tác nghiệp của chấp hành viên nhằm khắc phục kịp thời, triệt để những hạn chế, sai sót không đáng có. Làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị nơi để xảy ra vi phạm (nếu có).

- Có kế hoạch cụ thể để giải quyết dứt điểm số lượng án tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thụ lý từ năm 2018 trở về trước nhưng đến nay chưa giải quyết xong.

- Có giải pháp khả thi để công tác giải quyết án dân sự, hành chính theo từng năm được tốt hơn.

- Nâng cao chất lượng công tác xét xử; hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng án bị hủy, bị sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán.

- Cần phối hợp với Viện KSND Tỉnh báo cáo và kiến nghị đến Tòa án nhân dân Tối cao để Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao có nghị quyết hướng dẫn thực hiện đối với những nội dung còn có quan điểm trái chiều giữa viện kiểm sát và tòa án trong áp dụng Điều 34, Điều 35, Điều 203 và Điều 204 của BLTTDS năm 2015 nhằm khắc phục tình trạng đương sự gửi đơn khiếu nại đến nhiều cơ quan, nhiều cấp do thời gian giải quyết án bị kéo dài.

- Thực hiện tốt hơn nữa công tác phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc cung cấp thông tin, thu thập chứng cứ, xác minh, đo đạc, định giá, thẩm định tại chỗ đối với các vụ án có liên quan đến lĩnh vực đất đai.

- Chỉ đạo TAND cấp huyện chủ động phối hợp với phòng tư pháp thuộc UBND cấp huyện thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ hòa giải đối với công chức tư pháp, địa chính của UBND cấp xã để thực hiện đúng trình tự, thủ tục hòa giải bước đầu ở cấp xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phân công, kiểm tra, đôn đốc giải quyết án đối với từng thẩm phán, thư ký tòa án.

- Có giải pháp bổ sung đủ số lượng thẩm phán còn thiếu so với biên chế được giao.

Theo Kế hoạch số 216/KH-HĐND ngày 07/9/2020 của Ban Pháp chế HĐND Tỉnh về khảo sát, giám sát kết quả hoạt động của cơ quan thi hành án dân sự năm 2020. Ban Pháp chế kiến nghị:

	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với các việc có điều kiện thi hành thụ lý từ ngày 01/7/2015 trở về trước và các việc liên quan đến quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thụ lý từ năm 2018 trở về trước đến nay chưa thi hành xong (<i>có Phụ lục kèm theo</i>): - Chỉ đạo chi cục trưởng chi cục thi hành án dân sự các huyện, thành phố: Giao nhiệm vụ cho chấp hành viên phải tích cực thi hành ngay những việc không phát sinh khó khăn, vướng mắc. Khẩn trương báo cáo đến trưởng ban chỉ đạo thi hành án dân sự địa phương để có biện pháp giải quyết đối với các việc có phát sinh vướng mắc, khó khăn. - Rà soát, lập danh sách tổng hợp các việc có khó khăn, vướng mắc trong phạm vi toàn Tỉnh vượt khả năng giải quyết của địa phương để xin ý kiến của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Tỉnh. - Có giải pháp để giảm sâu số lượng việc và tiền chuyển kỳ sau qua từng năm. Trước mắt, cần giao chỉ tiêu cụ thể cho từng chi cục THADS cấp huyện trong giải quyết 2.882 việc (tương ứng với số tiền, tài sản hơn 387 tỷ đồng) có điều kiện thi hành nhưng phải chuyển sang năm 2021. - Tích cực thực hiện công tác giao tài sản bán đấu giá cho người trúng đấu đúng theo quy định của pháp luật. - Phối hợp tốt với tòa án để giải quyết sớm các án phân chia, tranh chấp tài sản thi hành án mà cơ quan THADS đang chờ kết quả giải quyết của tòa án để có căn cứ tiếp tục thi hành án. - Chỉ đạo các chi cục trưởng chi cục THADS cấp huyện phải thật sự chủ động phối hợp liên ngành hoặc kịp thời báo cáo đến trưởng ban chỉ đạo thi hành án dân sự cùng cấp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác thi hành án dân sự. - Kiên quyết thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục luật định đối với các trường hợp tài sản phải thi hành án là nhà ở duy nhất hoặc nghĩa vụ phải thi hành án nhỏ hơn nhiều lần so với tài sản thi hành án để tránh tâm lý chây ỳ, ỷ lại của người phải thi hành án. - Yêu cầu các chi cục trưởng chi cục THADS cấp huyện thường xuyên theo dõi, kiểm tra các khâu tác nghiệp của chấp hành viên nhằm khắc phục kịp thời, triệt để những hạn chế, sai sót không đáng có. - Làm rõ trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị nơi để xảy ra vi phạm (nếu có). 	
II.	BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI	
1	Giám sát tình hình triển khai, kết quả thực hiện Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 97/2012/NQ-HĐND ngày 08/12/2012 của HĐND Tỉnh về việc thông qua Chương trình	

phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 (Theo Báo cáo số 225/BC-HĐND ngày 23/9/2020).

- Có giải pháp tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu còn lại, xây dựng từng tiêu chí cụ thể ở từng địa phương để có kế hoạch triển khai có hiệu quả chương trình phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh; cần có cơ chế, chính sách hiệu quả trong phát triển nhà ở tại những địa phương tập trung đông dân cư, nhiều lao động tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp (Thành phố Sa Đéc, Thành phố Cao Lãnh...); phấn đấu đạt chỉ tiêu diện tích nhà ở bình quân trên địa bàn Tỉnh khoảng 30m² sàn/người, diện tích nhà ở tối thiểu đạt 12m² sàn/người theo mục tiêu Chiến lược phát triển nhà ở đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND.

- Chỉ đạo ngành chuyên môn, địa phương đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết trên cơ sở quy hoạch chung, quy hoạch nông thôn mới gắn với phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị gắn với quy hoạch bố trí dân cư, phát triển nhà ở nhằm hạn chế thấp nhất việc xây dựng nhà ở trên sông, rạch, khu vực bị sạt lở; khi lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đảm bảo đủ quỹ đất ở đô thị và nông thôn để phát triển nhà ở xã hội.

- Chỉ đạo Sở, ngành liên quan (Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường...) có thiết kế mẫu chung phù hợp với tiêu chí về nhà ở để áp dụng cho các đối tượng gia đình chính sách, người có công với cách mạng, nhà tình thương nhằm tránh lãng phí; nghiên cứu mô hình sáng tạo, cách làm hay, điển hình của các địa phương; triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội cho người dân có thu nhập thấp theo phương án thí điểm đầu tư xây dựng cụm, tuyến tại một số khu vực có động lực mời gọi đầu tư theo Quyết định số 319/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ... áp dụng rộng rãi trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tăng cường công tác giám sát, thanh tra tiến độ, kết quả thực hiện, xử lý kịp thời việc thực hiện chưa đúng theo quy định tại các dự án nhà ở xã hội (công tác giải ngân; trích lập 10% tạo quỹ từ nguồn chuyển quyền sử dụng đất, dành 20% cho nhà ở xã hội, quy định giá mua, thuê nhà...); công tác quản lý nhà nước đối với xây dựng nhà ở không theo quy định của pháp luật (hành lang đường thủy, đường bộ, khu vực ven sông, vùng bị sạt lở...); kiên quyết thu hồi hoặc dừng các dự án chậm triển khai, đã giao đất nhưng không thực hiện đúng thời gian quy định (khu nhà ở xã hội, công nhân, người lao động của Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn...).

- Đẩy mạnh hơn nữa trong cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và người dân tích cực tham gia phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, nhà ở thương mại giá rẻ và nhà ở cho thuê; thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đầu tư, hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ vay vốn, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhà đầu tư tiếp cận; đánh giá tính hiệu quả các chính sách trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc để kịp thời tháo gỡ, điều chỉnh cho phù hợp; cập nhật thông tin, tuyên truyền rộng rãi chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển nhà ở bằng nhiều hình thức khác nhau để người dân nắm thông tin, tiếp cận được các chính sách tín dụng.

	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát đánh giá chuẩn xác về các chỉ tiêu nhà tạm bợ, dột nát, nhà ở xã hội, nhu cầu chỗ ở của học sinh, sinh viên, công nhân, người lao động có thu nhập thấp để kịp thời tham mưu, đề xuất chính sách hỗ trợ và chủ động trong công tác quản lý nhà nước về nhà ở gắn với việc quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch theo nhu cầu của người dân; tạo quỹ đất sạch, có kế hoạch mời gọi nhà đầu tư, phát triển dự án nhà ở cho phù hợp tình hình thực tế địa phương. - Đối với chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng, hộ nghèo, cận nghèo khó khăn về nhà ở, tiếp tục rà soát, cập nhật kịp thời, xét duyệt đúng đối tượng thật sự có nhu cầu xây mới, sửa chữa nhà, đảm bảo không bỏ sót đối tượng, hạn chế thấp nhất việc điều chỉnh, bổ sung, đảm bảo tính ổn định của chính sách. - Đề nghị UBNDTTQVN Tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền vận động, kêu gọi các nguồn lực xã hội hỗ trợ, đầu tư đóng góp để thực hiện các chương trình phát triển nhà ở xã hội; phối hợp các ngành liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách hỗ trợ ưu đãi cho vay vốn để xây dựng, sửa chữa nhà ở để người dân biết, nắm thông tin. - Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 22/2015/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 97/2012/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Đồng Tháp đến 2020; kịp thời trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết giai đoạn 5 năm (2021-2025), định hướng 10 năm (2021-2030). 	
2	<p>Khảo sát kết quả thực hiện các kiến nghị thuộc lĩnh vực văn hoá - xã hội từ đầu nhiệm kỳ (2016-2021) đến nay (Theo Báo cáo số 125/BC-HĐND ngày 03/6/2020). Qua khảo sát, kiến nghị một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị các địa phương quản lý tốt công tác bảo vệ môi trường ở các vùng nuôi thủy sản, đặc biệt là các hộ nuôi nhỏ lẻ trực tiếp xả thải ra sông gây ô nhiễm môi trường; Tỉnh có quy hoạch vùng nuôi thủy sản, có chính sách hỗ trợ di dời ra khỏi vùng đông dân cư. - Đề nghị Tỉnh có lộ trình chuyển các trạm cấp nước khai thác từ nước ngầm sang khai thác nước mặt, khắc phục chất lượng nguồn nước bị nhiễm asen, sắt, nhôm, áp lực nước không đảm bảo...; kêu gọi tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực này để được tiếp cận những chính sách khuyến khích xã hội hoá của Tỉnh. - Việc đầu tư hoặc khuyến khích các thành phần tham gia đầu tư vào lĩnh vực thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt ở nông thôn từ những nhánh đường nhỏ tập kết tại nơi quy định cho xe chuyên dụng đến thu gom về nhà máy xử lý rác là hết sức cần thiết. Mặt khác chính quyền cùng đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền vận động sâu rộng trong mọi người dân ý thức việc vệ sinh môi trường sống và phân loại rác từ nguồn là rất quan trọng. - Đề nghị chính quyền địa phương và các ngành chức năng sớm thực hiện những quy định của pháp luật về công tác quy hoạch, định hướng, hướng dẫn kỹ thuật của mô hình nuôi động vật hoang dã này, có biện pháp chấn chỉnh 	

	khắc tình trạng nuôi chim yến tự phát trong nhân dân, kể cả chính sách di dời, đảm bảo vệ sinh môi trường và không ảnh hưởng đến sức khỏe của cộng đồng dân cư.	
3	<p>Giám sát tình hình triển khai, kết quả thực hiện Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hoá các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, môi trường và giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 65/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 sửa đổi Khoản 2 và bãi bỏ Điểm b, Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND; Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND (Theo Báo cáo số 109/BC-HĐND ngày 22/5/2020) Qua giám sát, đề nghị UBND Tỉnh quan tâm một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sớm nghiên cứu xem xét chỉ đạo sở, ngành chuyên môn và địa phương khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên. - Chỉ đạo ngành chuyên môn tham mưu UBND Tỉnh trình HĐND Tỉnh sửa đổi, bổ sung các nghị quyết liên quan đến chính sách khuyến khích xã hội hoá hiện hành vì hiện nay những chính sách ưu đãi này không còn phù hợp với những quy định về đất đai và tài sản công do Chính phủ quy định. - Tiếp tục công bố danh mục dự án mời gọi đầu tư xã hội hoá trên Cổng thông tin điện tử Tỉnh, cấp huyện và các trang mạng xã hội để giúp người dân, nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu các chính sách ưu đãi có liên quan. - Cải cách thủ tục hành chính theo hướng tinh giảm, gọn nhẹ, công khai, minh bạch, thông thoáng phù hợp với luật pháp hiện hành, nhất là các thủ tục về đất đai; sớm ban hành hướng dẫn chung về quy trình thủ tục, hồ sơ về đầu tư các dự án xã hội hoá để khắc phục tình trạng chông chéo giữa các sở, ngành vì trong quá trình thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc theo quy định Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Thông tư số 144/2017/TT-BTC. - Chỉ đạo các sở, ngành liên quan, địa phương chủ động xây dựng các kế hoạch, danh mục kêu gọi đầu tư xã hội hoá trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tăng cường công tác kiểm tra đối với cơ sở thực hiện xã hội hoá; tiếp tục rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời điều chỉnh danh mục xã hội hoá nếu có phát sinh ngoài danh mục, ngoài quy hoạch sử dụng đất; rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch xây dựng các khu đô thị, khu dân cư gắn với các lĩnh vực thực hiện xã hội hoá, trong đó chủ động tạo “quỹ đất công” sớm hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (đất sạch) để kịp thời giao đất khi có nhà đầu tư tiếp cận thuê đất để đầu tư xây dựng dự án. - Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xem xét, thẩm định năng lực và phương án tài chính của tổ chức, cá nhân trước khi tham mưu UBND Tỉnh cấp chứng nhận ưu đãi đầu tư nhằm loại trừ nhà đầu tư không đủ năng lực tài chính, 	

	<p>kinh nghiệm điều hành sử dụng vay vốn đầu tư dự án không hiệu quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chú trọng khuyến khích thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư vào các dự án công trình phụ trợ: dịch vụ ăn uống, nhà ở bán trú cho học sinh, sinh viên, mầm non nhà trẻ; dịch vụ giặt ủi, ăn uống, chuyển bệnh nhân, vệ sinh khuôn viên bệnh viện, nhà nghỉ cho thân nhân người bệnh; các câu lạc bộ, sân thi đấu bóng đá, bóng chuyền, quần vợt, nhà tập luyện thể thao, bể bơi; cơ sở xử lý nước thải quy mô nhỏ ở nông thôn, dịch vụ thu gom rác sinh hoạt ở nông thôn, nhà vệ sinh công cộng ở các trung tâm, đô thị, cơ sở cung cấp nước sạch... - Giải quyết dứt điểm những khó khăn, vướng mắc các dự án đầu tư kêu gọi xã hội hoá; cho thuê, liên doanh, liên kết đất đai; công trình thể thao tại cơ sở giáo dục, đơn vị sự nghiệp có sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của Luật đất đai. - Khuyến khích kêu gọi đầu tư vào các Trung tâm Văn hoá - Học tập cộng đồng cấp xã giai đoạn 2021-2025 nhằm nâng cao trách nhiệm của cá nhân, tổ chức trong việc đầu tư phát triển loại hình văn hoá này, xây dựng một môi trường không gian mở, tạo điều kiện thuận lợi cho mọi tầng lớp, thành phần tham gia quản lý, đóng góp và hưởng thụ các hoạt động văn hoá thể thao tại cộng đồng. 	
4	<p>Giám sát tình hình triển khai, kết quả thực hiện Nghị quyết số 237/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 281/2019/NQ-HĐND sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 1; bổ sung Khoản 7, Điều 1 Nghị quyết số 237/2019/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh "quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và tham gia Chương trình du học vừa học, vừa làm tại Đài Loan trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Theo Báo cáo số 278/BC-HĐND ngày 28/10/2020). Qua giám sát, kiến nghị UBND Tỉnh một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Chương trình; thông tin công khai, đầy đủ, kịp thời, minh bạch về quyền lợi, trách nhiệm, điều kiện tuyển chọn, việc làm, sinh hoạt, thu nhập, chính sách hỗ trợ, vay vốn để người dân biết, kể cả những mặt trái, những rủi ro có thể xảy ra trong quá trình lao động ở nước ngoài; cập nhật kịp thời nhu cầu lao động và những thông tin mới nhất của các nước sở tại để người lao động biết; tư vấn, giới thiệu những chính sách khuyến khích ưu đãi khởi nghiệp của địa phương cho những lao động đã hết hạn hợp đồng trở về nước được tham gia sản xuất kinh doanh. - Trong tuyên truyền, vận động lao động tham gia Chương trình cần tập trung những đối tượng: bộ đội xuất ngũ; sinh viên tốt nghiệp chưa có việc làm; học sinh tốt nghiệp THPT không học các trường trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học; học sinh tốt nghiệp THCS đã nghỉ học nhiều năm; lao động chưa có việc làm ổn định; ưu tiên cho lao động thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách... được tham gia các sản giao dịch việc làm - xuất khẩu lao động tạo cơ hội việc làm cho người lao động. 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm DVVL của Tỉnh giữ vai trò trung tâm đầu mối trong công tác tư vấn, định hướng cho người lao động lựa chọn ngành nghề, thị trường lao động, lựa chọn công ty, doanh nghiệp xuất khẩu lao động có năng lực, uy tín, có thị trường xuất khẩu lao động ổn định, có đơn hàng phù hợp nhằm hạn chế những rủi ro cho người lao động. - Đa dạng hoá thị trường lao động để người lao động có nhiều lựa chọn, không quá tập trung vào một vài thị trường tránh những biến động, rủi ro; nghiên cứu mở rộng nhiều hơn nữa các thị trường lao động nước ngoài theo các đơn hàng đặc biệt (các nước Châu Âu và Úc...). Xác định các phân khúc và nhu cầu của thị trường lao động để có hướng tập trung đào tạo, bồi dưỡng, kỹ năng tay nghề, kỹ năng sống, ý thức kỷ luật lao động nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao thị trường lao động trong nước và nước ngoài; nâng dân chất lượng, trình độ nguồn lực lao động xã hội, nâng cao tính cạnh tranh và xây dựng thương hiệu lao động của Tỉnh. - Chỉ đạo các ngành chức năng, các địa phương phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra, thanh tra các quy định của pháp luật về Chương trình; kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, rủi ro (nợ vay người lao động theo đơn hàng của Tập đoàn điện tử HTC - Đài Loan), các vấn đề phát sinh (trường hợp em Hồ Thị Như Trinh hộ cận nghèo, không có nhà phải ở trọ, hộ khẩu thường trú tại phường 6, Tp. Cao Lãnh không được tiếp cận chính sách hỗ trợ, vay vốn). Đồng thời nên nhân rộng mô hình sáng tạo, cách làm hay của các địa phương; biểu dương những hộ gia đình đã tự lực kinh phí để tham gia Chương trình trong thời gian qua. - Đề nghị Ban Chỉ đạo Chương trình Việc làm và Giảm nghèo Tỉnh tham mưu UBND Tỉnh tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết giai đoạn 2017-2020; rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung chính sách cho phù hợp tình hình thực tế, kịp thời trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết cho giai đoạn 2021-2025. 	
III	BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH	
1	<p>Báo cáo số 245/BC-HĐND ngày 15/6/2020 về Kết quả giám sát tình hình hoạt động và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của HĐND Tỉnh về danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh do Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Đồng Tháp thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay giai đoạn 2016-2020, định hướng giai đoạn 2021-2025. Kiến nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Căn cứ tình hình thực tế, danh mục các lĩnh vực đầu tư đã thực hiện cùng với những ngành nghề, mô hình mới đã và đang hình thành, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng KT-XH do Quỹ Đầu tư thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay; - Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nhân lực để đa dạng hóa các hình thức hoạt động được cho phép; - Rà soát Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ Đầu tư, tham gia đề xuất ý kiến đối với các đơn vị do Quỹ Đầu tư 	

<p>phát triển nhận ủy thác để xem xét điều chỉnh, sửa đổi Điều lệ, quy chế hoạt động còn những điểm chưa phù hợp để cùng tham mưu với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung tháo gỡ để các bên thực hiện tốt nhiệm vụ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu xây dựng và tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền các quy chế hoạt động và nghiệp vụ của Quỹ để thực hiện theo quy định¹; - Rà soát, tham mưu với Hội đồng quản lý quỹ cắt giảm bớt hồ sơ, thủ tục không cần thiết và điều chỉnh rút ngắn thời gian thẩm định dự án. Tham mưu với Hội đồng quản lý Quỹ trong việc thành lập các phòng, ban nghiệp vụ và tuyển dụng lao động phù hợp với hoạt động của Quỹ trong hiện tại và định hướng phát triển giai đoạn sau 2020; - Hàng năm hoặc trong từng giai đoạn khi lãi suất đang áp dụng không còn phù hợp (chênh lệch so với ngân hàng), tính toán tham mưu Hội đồng quản lý Quỹ trình UBND tỉnh phê duyệt lãi suất cho vay tối thiểu để thực hiện; - Rà soát công nợ tham mưu với Hội đồng quản lý Quỹ xóa “nợ lãi” và trình UBND tỉnh xem xét xóa “nợ gốc” đối với những khoản vay không còn khả năng trả nợ đảm bảo thực hiện đúng quy định. Tích cực theo dõi, đôn đốc thu hồi các khoản nợ xấu. - Căn cứ tình hình thực tế, danh mục các lĩnh vực đầu tư đã thực hiện cùng với những ngành nghề, mô hình mới đã và đang hình thành, tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng KT-XH do Quỹ Đầu tư thực hiện đầu tư trực tiếp và cho vay; - Căn cứ vào chiến lược phát triển KT-XH của địa phương giai đoạn hoặc hàng năm làm cơ sở xây dựng danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng ưu tiên phát triển của địa phương trình HĐND tại kỳ họp cuối năm 2020 để thực hiện cho giai đoạn 2021-2025; - Chỉ đạo Quỹ Đầu tư và lãnh đạo các Quỹ khác rà soát kịp thời sửa đổi, bổ sung hoàn chỉnh Điều lệ tổ chức, quy chế hoạt động của từng Quỹ để đảm bảo hoạt động hiệu quả². Chỉ đạo Quỹ Đầu tư phát triển, Hội đồng quản lý Quỹ báo cáo tình hình công nợ của Quỹ Đầu tư và các Quỹ được giao ủy thác quản lý có tham mưu đề xuất để xem xét, quyết định việc xóa “nợ gốc” đối với những khoản vay không còn khả năng trả nợ; - Cân đối ngân sách và có lộ trình thực hiện việc bổ sung vốn điều lệ của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh theo Nghị quyết số 140/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp. 	
---	--

¹ Quy chế hoạt động của bộ máy quản lý, điều hành Quỹ; Quy chế đầu tư xây dựng, mua sắm và quản lý tài sản của Quỹ; Quy chế huy động vốn; Quy chế đầu tư trực tiếp; Quy chế quản lý rủi ro; Quy chế quản lý tài sản bảo đảm tiền vay để đảm bảo theo yêu cầu quản lý của Quỹ.

² Hiện tại có một số Quỹ còn vướng cơ chế, Điều lệ, Quy chế nên việc xây dựng phương án SXKD, thẩm định, cho vay, giải ngân rất thấp.

2	<p>Báo cáo số 156/BC-HĐND ngày 15/6/2020 về Kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực KT-NS được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành từ năm 2016 đến nay trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu, đa dạng cách thức tuyên truyền phù hợp cho từng đối tượng của các chính sách, đẩy mạnh tuyên truyền cả về chiều rộng và chiều sâu nhằm mang lại hiệu quả, đúng mục đích và mục tiêu của chính sách. - Đối với từng chính sách, có ban hành kế hoạch phối hợp thực hiện cụ thể, có phân công gắn trách nhiệm cụ thể từng đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện. - Rà soát, sơ, tổng kết các chính sách tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh sửa đổi, bổ sung chính sách của các Nghị quyết theo hướng khắc phục những tồn tại hạn chế như đã nêu trên, điển hình như: mở rộng đối tượng thụ hưởng, điều kiện xác định theo quy mô, diện tích, liên kết tiêu thụ, để Nghị quyết được hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu thực tế trong tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và mang lại tính hiệu quả cao. Đồng thời xem xét thực hiện tích hợp các chính sách về hỗ trợ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn và 01 Nghị quyết chung đảm bảo tính hệ thống và thống nhất các chính sách. - Có kế hoạch đào tạo, tuyển dụng cán bộ, công chức am hiểu sâu chuyên môn làm chính sách nhằm đảm bảo công tác tham mưu các chính sách nhất là các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp đảm bảo tính khả thi hơn. Đồng thời quan tâm công tác lấy ý kiến hoặc tham vấn ý kiến các đối tượng thụ hưởng và đối tượng tác động của chính sách trước khi tham mưu ban hành. - Phối hợp với NHCSXH giám sát, kiểm tra tình hình dung với các đối tượng thụ hưởng, xử lý những vi phạm. - Xem xét hỗ trợ thực hiện các kiến nghị hợp lý của các địa phương qua giám sát. - Đề nghị UBND Tỉnh Chỉ đạo cơ quan tài chính sớm dự toán và phân khai kinh phí thực hiện chính sách và bảo vệ đất trồng lúa để thực hiện các công trình trên địa bàn. - Chỉ đạo ngành nông nghiệp phối hợp với các ngành có liên quan, địa phương rà soát, đánh giá, tổng kết các chính sách được ban hành từ đầu nhiệm kỳ 2016 đến nay để sửa đổi bổ sung cho phù hợp, trình HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2020. 	
3	<p>Thông báo số 143/BC-HĐND ngày 12/06/2020 về Kết luận phiên giải trình về kết quả thực hiện các kiến nghị của cử tri; các kết luận giám sát, chất vấn, giải trình của Thường trực, các Ban HĐND Tỉnh từ đầu nhiệm kỳ (2016-2021) đến nay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần có biện pháp hữu hiệu để quản lý, bảo vệ môi trường ở vùng nuôi thủy sản nhỏ lẻ (diện tích dưới 10ha). - Sớm ban hành kế hoạch cung cấp nước sạch trên địa bàn Tỉnh đến năm 2030 và những năm tiếp theo; thực hiện 	

lộ trình chuyển đổi các trạm cấp nước đang khai thác từ nguồn nước ngầm sang nước mặt. Trước mắt nhanh chóng đầu tư, nâng cấp để phát huy hiệu quả các công trình cung cấp nước sạch nông thôn đã đầu tư, nhất là các công trình cung cấp nước ở các khu, cụm, tuyến dân cư ở các vùng khó khăn, khu vực biên giới đặc biệt là tại các huyện Hồng Ngự và Tân Hồng; đầu tư, nâng cấp đường ống, tăng công suất, đảm bảo người dân khu vực ấp Tuyết Hồng, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng có đủ nước sinh hoạt.

- Chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện các nội dung Giám đốc Sở đã cam kết tại phiên chất vấn Kỳ họp thứ mười ba (*Công văn số 106/SKHĐTHTĐT, ngày 14/01/2020*); tập trung rà soát, thống kê đưa ra danh mục đầu tư các dự án nước sạch nhằm đảm bảo nhu cầu thiết yếu của người dân.

- Chỉ đạo ngành chức năng thường xuyên thu gom rác thải bảo vệ thực vật (mô hình của Hội Nông dân), không để nguồn rác nguy hại này ảnh hưởng đến môi trường. Có kế hoạch thực hiện tốt việc thu gom, vận chuyển rác sinh hoạt ở nông thôn, nhất là các tuyến đường nhỏ, xe chuyên dụng không thu gom được; không để tình trạng rác thải tồn đọng ở các chợ, các điểm khu dân cư. Đồng thời đề nghị Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên các cấp cần tuyên truyền, vận động sâu rộng trong nhân dân có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường sống, phân loại rác từ nguồn nhất là rác thải nhựa, xoá bỏ thói quen vứt rác bừa bãi xuống sông, kênh, rạch. Vận động mỗi hộ dân đào các hố rác tự quản, tự hoại.

- Trình HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết quy định khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi tại kỳ họp cuối năm 2020.

Đối với hoạt động khai thác cát sông:

- Đề nghị UBND Tỉnh có chỉ đạo các phương tiện khai thác, vận chuyển cát phải lắp đặt các thiết bị giám sát hành trình và lưu trữ dữ liệu, thông tin về vị trí, hành trình di chuyển theo đúng quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 9 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP của Chính phủ; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thiết lập phần mềm để tự động cập nhật thường xuyên, liên tục và lưu trữ đầy đủ các thông tin cần thiết tại các mỏ cát như: Tọa độ khai thác, mức sâu khai thác, hành trình vận chuyển... đã được thiết bị theo dõi gắn trực tiếp trên phương tiện khai thác, vận chuyển cát thu nhận được; bố trí nhân sự để theo dõi kịp thời, đầy đủ thông tin; có biện pháp xử lý ngay khi phát hiện hành vi vi phạm về khai thác cát theo đúng quy định của pháp luật.

- Sớm tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản là cát sông theo đúng quy định của pháp luật.

Khi quy định số lượng, công suất phương tiện khai thác tại từng mỏ cát trong Giấy phép khai thác khoáng sản phải cân nhắc, tính toán nhằm đảm bảo sự phù hợp, tính tương ứng giữa khối lượng cho phép khai thác trong một đơn vị thời gian (1-2 năm...) với số lượng, công suất phương tiện được phép khai thác; việc quy định này phải

đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ tại tất cả các mỏ cát.

- Cần tạm dừng việc khai thác cát tại những khu vực đang có mỏ cát hoạt động nhưng bờ sông bị sạt lở để kiểm tra, xem xét, xác định nguyên nhân sạt lở theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 15, khoản 2 Điều 33 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP.

Chủ động thực hiện công tác khảo sát, đánh giá, thăm dò... nhằm có thông tin đầy đủ, toàn diện về tiềm năng, trữ lượng và nhu cầu sử dụng cát sông của địa phương, khu vực để sau khi quy hoạch vùng về quản lý cát sông được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công bố quy hoạch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn sau năm 2020 (trong đó có quy hoạch về quản lý cát sông) được thực hiện kịp thời, không bị động; cần chú ý đối với nội dung quy hoạch trữ lượng cát được khai thác phải đảm bảo tính khoa học, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Trình HĐND ban hành Nghị quyết về Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường (cát, đất sét) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp cho giai đoạn tiếp theo tại kỳ họp cuối năm 2020.

- Sớm có ý kiến chỉ đạo thực hiện đối với phương án đề xuất của Sở Giao thông vận tải về điều chỉnh giảm phạm vi đất dành cho hành lang an toàn đường bộ.

- Chấn chỉnh việc lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư dự án cần chặt chẽ, gánh trách nhiệm của các đơn vị, tập thể, cá nhân qua từng khâu; kiên quyết không tiếp nhận, thẩm định và phân bổ vốn đối với các dự án chưa hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định; đồng thời xử lý nghiêm các đơn vị, tập thể, cá nhân trong trường hợp dự án theo kế hoạch, triển khai chậm tiến độ do lỗi chủ quan trong các khâu lập, thẩm định, phê duyệt đầu tư dự án.

- Đối với Dự án Hồ Rừng: Đề nghị UBND Tỉnh sớm có văn bản trả lời đề nghị của công ty TNHH Hùng Cá về thực hiện dự án trồng cây ăn quả và phát triển du lịch sinh thái miệt vườn; yêu cầu chủ đầu tư lập phương án trồng rừng thay thế và trình cấp thẩm quyền phê duyệt; không xả thải trực tiếp vào Hồ Rừng, xây dựng ao lắng, ao xử lý nước thải trước khi xả thải ra môi trường. Hoàn chỉnh hồ sơ đánh giá tác động môi trường (ĐTM) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Xem xét có điều chỉnh quy hoạch kế hoạch sử dụng đất khu này cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Đẩy nhanh dự án khu đất tại bến xe Thành phố Cao Lãnh liên quan đến doanh nghiệp Thập nhất phong m dư luận đang quan tâm.

- Cần mạnh dạn kiên quyết hơn trong xử lý các Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công chậm tiến độ dẫn tới không sử dụng hết nguồn vốn đã bố trí trong năm kế hoạch, phát sinh chuyển nguồn làm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công không cao.

- Chỉ đạo các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và Kho bạc Nhà nước rà soát phân loại các chủ đầu tư, đơn vị thi công có khả năng quết toán, tất toán công trình phải thực hiện hoàn thiện đến cuối năm 2020 đối với các công trình phát sinh từ 31/12/2019 trở về trước chưa tất toán tài khoản; đối với các chủ đầu tư, đơn vị thi công, công trình, dự án không có khả năng quyết toán, tất toán do nguyên nhân khách quan đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét xoá hoặc có theo dõi riêng.
- Ban hành kế hoạch về ngầm hoá mạng cáp viễn thông, cáp điện lực; tổ chức thí điểm quy hoạch trong các khu đô thị mới trên địa bàn Thị xã Hồng Ngự, Thành phố Cao Lãnh, Thành phố Sa Đéc; xử lý từng bước các đoạn, tuyến phức tạp, thiếu an toàn.
- Chỉ đạo ngành chuyên môn tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện xử lý theo thẩm quyền, tham mưu cho UBND Tỉnh giải pháp chấn chỉnh kịp thời và thực hiện hiệu quả Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 04/6/2014 quy định về việc sử dụng chung cột treo cáp trên địa bàn Tỉnh.
- Xem xét có cơ chế cho phép các trạm bơm điện, Hợp tác xã, Tổ hợp tác được nộp tiền điện vào cuối vụ (*thay vì nộp hàng tháng*). Cần có chính sách hỗ trợ cho Hợp tác xã nông nghiệp Bình Thành (huyện Lấp Vò) trong việc đầu tư nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trạm, đường dây điện, giảm tổn thất điện năng; có chính sách hỗ trợ về an toàn điện.
- Sớm ban hành quy chế quản lý, vận hành đối với các khu tái định cư trên địa bàn Tỉnh trên tinh thần phải phát huy hiệu quả không để lãng phí đất công; xem xét giao các khu tái định cư do Tỉnh quản lý về cho huyện quản lý để thuận lợi hơn trong việc sắp xếp, bố trí tái định cư theo đúng đối tượng và các nguyên tắc do Tỉnh quy định. Cần có chủ trương đầu tư một số nền các khu này để giảm nợ Quỹ Đầu tư phát triển và phát huy hiệu quả cơ sở hạ tầng đã đầu tư.
- Chỉ đạo các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố tăng cường đi cơ sở để nắm bắt thông tin, giải quyết triệt để, sát thực tế các kiến nghị thuộc thẩm quyền; sớm giải quyết các kiến nghị còn tồn đọng.
- Đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh thường xuyên phát thanh, tuyên truyền những nội dung kiến nghị của cử tri đã được UBND Tỉnh, các sở, ngành giải quyết để người dân biết, đồng thuận.